TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 05/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Đến

Ông Danh On

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Quang và ông Huỳnh Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa Án Nhân Dân, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HSST, ngày 10 tháng 01 năm 2024. Đối với bị cáo:

Bùi Văn Ng; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981. Quê quán: huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp LX, xã VLA, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Làm Thuê. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Quan hệ gia đình. Cha: Bùi Văn L (Đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị M, Sinh năm: 1950. Vợ: Danh Thị Gi – 1990. Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất 2017. Anh, chị, em ruột: 06 người lớn nhất đã chết, nhỏ nhất 30 tuổi, bị cáo là người thứ tư trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Bùi Văn Ng bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/11/2023 đến nay. (Có mặt)

Bị hại: 1. Ông Ngô Văn Đ, sinh ngày 01/01/1972 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

2. Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1976 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp LX, xã VLA, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Đoàn Văn E, sinh ngày 20/10/1977 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp PH, xã LN, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 09/7/2023, Bùi Văn Ng đi nhậu về ngang nhà ông Ngô Văn Đ ở ấp LX, xã VLA, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, thấy nhà ông Đ có một người nằm võng xem điện thoại ở nhà trước nên Nghĩa đi đường

bên hông nhà ra phía nhà sau tìm tài sản lấy trộm. Lúc này, Nghĩa phát hiện khu vực chuồng nuôi chồn không có khóa nên nảy sinh ý định bắt chồn bán lấy tiền tiêu xài. Nghĩa lấy 01 cái bao ni long màu trắng và đi lại ngăn chuồng thứ 02 của từ ngoài vào bắt 01 con chồn trưởng thành bỏ vào bao nhưng cái bao bị rách nên con chồn chạy thoát. Nghĩa tiếp tục mở cửa ngăn chuồng thứ 03 bắt 01 con chồn trưởng thành, định bỏ vào bao thì bị con chồn cắn và cào vào tay Nghĩa nên Nghĩa không bỏ được vào bao mà để con chồn chạy thoát. Sau khi 02 con chồn chạy thoát, Nghĩa tiếp tục mở cửa ngăn chuồng thứ tư bắt 01 con chồn trưởng thành bỏ vào bao giữ chặt và túm bao lại. Sau đó, Nghĩa tiếp tục mở ngăn chuồng thứ nhất bắt 01 con chồn con bỏ tiếp vào bao, lúc này do con chồn la lớn, Nghĩa sợ bị phát hiện nên bỏ đi về nhà, không đóng cửa chuồng ngăn thứ nhất làm 01 con chồn con chạy ra ngoài. Sau đó, Nghĩa đem 02 con chồn về nhà mình nói với vợ là chị Danh Thị Giàu và cha vợ là ông Danh Tiên *"thấy chồn ở trong đám lá nên bắt được"*. Lúc đó, trong bao 01 con chồn con chết nên Nghĩa kêu chị vợ là Danh Thị Liền làm thịt, còn 01 con chồn trưởng thành Nghĩa và ông Tiên đem đến ấp PH, xã LN, huyện Hồng Dân bán cho Đoàn Văn E với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, ông Đ về nhà phát hiện 05 con chồn hương ông Đ nuôi trong chuồng phía sau nhà bị mất trộm (03 con chồn trưởng thành và 02 con chồn nhỏ), khi xem Camara ông Đ thấy người vào bắt trộm giống người tên Nghĩa rể ông Danh Tiên ở cùng ấp nên trình báo Công an xã VLA. Qua ngày hôm sau, ông Đ phát hiện 01 con chồn con bị chết dưới sông, còn 02 con chồn trưởng thành đã tự về ông Đ bắt lại được và nhốt vào chuồng. Qua làm việc Nghĩa đã thừa nhận hành vi bắt trộm chồn của ông Đ, Công an xã VLA đã thu hồi được con chồn trưởng thành do ông Đoàn Văn E giao nộp và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Dân để khởi tố.

Tại bản kết luận định giá số 22/BKL-HĐĐGTS ngày 13/10/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hồng Dân kết luận: 05 con Cầy vòi hương (hay còn gọi là chồn hương) có giá trị là 14.800.000 đồng. Tuy nhiên, qua điều tra Bùi Văn Ng chỉ bắt trộm 04 con chồn (03 con chồn trưởng thành và 01 con chồn con), còn 01 con chồn con trị giá 600.000 đồng do Nghĩa không đóng của chuồng nên tự chạy ra ngoài. Do đó, Bùi Văn Ng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 04 con chồn mà mình bắt trộm có giá trị là: 14.200.000 đồng *(Mười bốn triệu, hai trăm ngàn đồng)*.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKSHD, ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Bùi Văn Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Văn Ng mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong quá trình điều tra đã trả lại cho bị cáo và bị hại xong nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326, ngày 3012/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Văn Ng nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo xác định trong quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung hay hướng dẫn khai không đúng sự thật, việc điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tại phiên tòa hôm nay là không bị oan vì bị cáo lấy trộm tài sản của bị hại là đúng. Yêu cầu cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất và xin được hưởng án treo do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã ăn năn, hối cãi, thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 09/7/2023, bị cáo Bùi Văn Ng đi vào nhà của ông Ngô Văn Đ ở ấp LX, xã VLA, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, Nghĩa phát hiện khu vực chuồng nuôi chồn không có khóa và không người trông coi, nên nảy sinh ý định bắt chồn bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Nghĩa lấy 01 cái bao ni long màu trắng và đi lại ngăn chuồng thứ 02 của từ ngoài vào bắt 01 con chồn trưởng thành bỏ vào bao nhưng cái bao bị rách nên con chồn chạy thoát. Nghĩa tiếp tục mở cửa ngăn chuồng thứ 03 bắt 01 con chồn trưởng thành, định bỏ vào bao thì bị con chồn cắn và cào vào tay Nghĩa nên Nghĩa không bỏ được vào bao mà để con chồn chạy thoát. Sau khi 02 con chồn chạy thoát, Nghĩa tiếp tục mở cửa ngăn chuồng thứ tư bắt 01 con chồn trưởng thành bỏ vào bao giữ chặt và túm bao lại. Sau đó, Nghĩa tiếp tục mở ngăn chuồng thứ nhất bắt 01 con chồn con bỏ tiếp vào bao, lúc này do con chồn la lớn, Nghĩa sợ bị phát hiện nên bỏ đi về nhà, không đóng cửa chuồng ngăn thứ nhất làm 01 con chồn con chạy ra ngoài. Sau đó, Nghĩa đem 02 con chồn về nhà mình nói với vợ là chị Danh Thị Giàu và cha vợ là ông Danh Tiên *"thấy chồn ở trong đám lá nên bắt được"*. Lúc đó, trong bao 01 con chồn con chết nên Nghĩa kêu chị vợ là Danh Thị Liền làm thịt, còn 01 con chồn trưởng thành Nghĩa và

ông Tiên đem đến ấp PH, xã LN, huyện Hồng Dân bán cho Đoàn Văn E với giá 2.000.000 đồng.

Vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không bỏ ra công sức để lao động, bị cáo Ng lén lút bắt trộm 04 con chồn của ông Đ nuôi ở chuồng sau nhà đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Qua định giá 04 con chồn bị cáo Ng bắt trộm có giá trị là: 14.200.000 đồng *(Mười bốn triệu, hai trăm ngàn đồng)*.

[3] Hành vi của bị cáo Bùi Văn Ng đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Ng về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Ng có nhân thân tốt mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản thu hồi trả lại hết cho bị hại và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây cũng mang tính khoan hồng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta.

Đối với Đoàn Văn E có hành vi mua chồn của bị cáo Bùi Văn Ng nhưng không biết chồn là do bị cáo Ng bắt trộm của người khác mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với ông Danh Tiên có hành vi chở bị cáo Ng đi bán chồn, Danh Thị Giàu khi bị cáo Ng đi bán chồn về có đưa tiền giữ và Danh Thị Liền có hành vi làm thịt chồn nhưng không biết chồn là do bị cáo Ng bắt trộm của người khác mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Ông Ngô Văn Đ giao nộp một USB ghi lại hình ảnh Bùi Văn Ng vào nhà ông Đ, ông Đ không có yêu cầu nhận lại nên lưu vào hồ sơ vụ án. Danh Thị Liền giao nộp thịt con chồn đã bị làm thịt có trọng lượng 250 gam, ông Đoàn Văn E giao nộp 01 con chồn hương lông màu xám – đen có trọng lượng 1,8 kg là tài sản của ông Đ nên đã trả lại cho ông Đ xong; Danh Thị Giàu vợ của Bùi Văn Ng giao nộp số tiền 2.000.000 đồng là tiền Nghĩa bán chồn đưa cho Giàu, đã trả lại cho ông Đoàn Văn E xong, xét thấy quá trình điều tra đã xử

lý vật chứng, đồ vật, tài liệu là phù hợp, không ai có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như đã phân tích, đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp có căn cứ pháp lý nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ng, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ng, 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn Ng phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hồng Dân;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh
- CCTHA huyện;
- Bị cáo; đương sự;
- CQĐT Công an huyện Hồng Dân;
- CQTHAHS Công an huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Văn Bình